TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 72/2022/HS-ST
Ngày: 01-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Sang
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Đình Hồng
2. Ông Vũ Văn thoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩmthụ lý số: 58/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Lê Thị Lan A**, sinh năm 1978, tại phường Q, TP T, tỉnh T; Nơi cư trú: Tổ 7, khu phố 5, phường B, thị xã B, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; con ông Lê Bá K (là thương binh), con bà Bùi Thị T; bị cáo có chồng là Phạm Bá T và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 10/11/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn xử phạt 24 tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Chấp hành xong án phạt tù ngày 29/4/2021.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/7/2022 đến ngày 31/7/2022 chuyển tạm giam đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bỉm Sơn. (Có mặt)

2. **Bùi Văn C**, sinh năm 1979, tại xã H, huyện H, tỉnh T; Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; con ông Bùi Văn C (đã chết), con bà Lê Thị L; bị cáo có vợ là Lê Thị L và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2005

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Năm 2006 bị UBND huyện Hà Trung ra quyết định áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm giáo dục - lao động xã hội để cai nghiện bắt buộc. Năm 2007 chấp hành xong.

+ Ngày 30/8/2013 bị Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn xử phạt 27 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Chấp hành xong án phạt tù ngày 09/5/2015.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/7/2022 đến ngày 31/7/2022 chuyển tạm giam đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bỉm Sơn. Có mặt.

- ***Người bào chữa cho bị cáo C***: bà Lê Thị P, sinh năm 1986 – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hoá

- ***Người làm chứng***: Bùi Văn V, sinh năm 1984

Trú tại: khu phố 5, phường B, thị xã B, tỉnh T. Vắng mặt.

- ***Người chứng kiến***: Trần Đức T, sinh năm 1959

Trú tại: khu phố 6, phường B, thị xã B, tỉnh T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 22/7/2022, Bùi Văn C đi uống thuốc Methadone tại Trung tâm y tế huyện H, tại đây Cường gặp một người bạn nghiện (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) và hỏi chỗ mua ma túy thì người này chỉ cho C đến nhà L (vợ T T) ở khu phố 5, phường B, thị xã B mua ma túy, đồng thời cho C số điện thoại 0834.836.338 của L để liên hệ. Sau đó, một mình C đi xe Super Cup BKS: 35FA-0479 ra thị xã B, khi tới khu vực ngã tư đèn tín hiệu phường N, thị xã B, C gọi điện thoại cho Nguyễn Đình V (V H), sinh năm 1984, trú tại khu phố 2, phường B, thị xã B, rủ lên đoạn nhà L sử dụng ma túy cùng thì V đồng ý. C gọi điện thoại cho L hỏi mua ma túy, loại Heroine với giá 200.000 đồng thì L đồng ý và hẹn Cường đến khu vực gần cửa hàng xăng dầu B trên đường vào cổng 7 Nhà máy xi măng B, thuộc địa phận khu phố 5, phường B, thị xã B giao tiền lấy ma túy. C đi đến điểm hẹn chờ khoảng 10 giờ 20 phút thì V đi xe mô tô BKS: 36M9-7252 đến, một lúc sau thì L lái xe ô tô BKS: 36A-306.73 cũng đi đến, C đi lại xe ô tô đưa cho L một tờ tiền 200.000 đồng và L đưa lại cho C một gói ma túy màu trắng có dòng kẻ ngang. Sau khi mua bán xong ma túy L đi xe về nhà, C cầm gói mua túy vừa mua rồi xé một mẩu giấy vàng trong bao thuốc lá Thăng Long mang theo bọc ra bên ngoài cất vào trong bao thuốc, C và V chuẩn bị đi tìm nơi sử dụng thì bị Tổ công tác công an thị xã B phát hiện, bắt quả tang. Công an tiến hành kiểm tra, thu giữ trên tay trái của Bùi Văn C 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong đựng 01 gói nhỏ ma túy. C khai gói ma túy bị thu giữ là của C vừa mua của L để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt. Tổ công tác mời người chứng kiến và đưa Bùi Văn C, Nguyễn Đình V cùng tang vật thu giữ về trụ sở Công an phường B, thị xã B lập biên bản phạm pháp quả tang theo quy định của pháp luật.

** Tài sản và vật chứng thu giữ gồm:*

- 01 gói giấy nhỏ màu vàng kích thước khoảng (1x2) cm, tiếp đến là lớp giấy màu trắng có dòng kẻ, kích thước khoảng (1x1,5)cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn;

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng;

- 01 điện thoại di động Nokia màu nâu xám loại màn hình trắng đen có bàn phím, bên trong có sim thuê bao 0344.128.073; 01 xe mô tô Super Cub 50 màu xanh trắng BKS: 35FA-0479 thu giữ của Bùi Văn C;

- 01 lọ nước cất loại Novocain chưa qua sử dụng; 01 điện thoại di động Xphone màu đen loại bàn phím, bên trong có sim thuê bao 0977.487.510; 01 xe mô tô Yamaha Nouvo màu xám đen, BKS: 36M9-7252 thu giữ của Nguyễn Đình V;

Từ lời khai của Bùi Văn C, Nguyễn Đình V, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Bỉm Sơn đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật và tài sản của Lê Thị L tại tổ 7, khu phố 5, phường B, thị xã B, tỉnh T Hóa thu giữ:

- 10 gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ ô ly, kích thước mỗi gói khoảng (1x1,5) cm, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn;

- 01 tờ giấy biên nhận thanh toán tháng 6 năm 2022 số 1042833, mã số thuế 010.686.9738-020, địa chỉ 26A Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, Thành phố Thanh Hóa, tên khách hàng Lê Thị L, địa chỉ: Tổ 7, khu phố 5, phường B, thị xã B, số điện thoại liên hệ 0918.355.983, số tiền thanh toán 127.796 đồng (đây là tờ giấy dùng để bọc 10 gói giấy có đặc điểm nêu trên);

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 23.300.000 đồng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, màn hình cảm ứng bên trong có 02 sim thuê bao số 0845.025.089 và 0827.458.555;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh ngọc, màn hình cảm ứng bên trong có sim thuê bao số 0834.836.338;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, màn hình cảm ứng;

- 01 chiếc xe ô tô 05 chỗ, nhãn hiệu Ford màu nâu xám, BKS: 36A-306.73, số khung SBAMJLR 66855, số máy UEJA 66855, số loại ECOSPOST, Tên chủ xe công ty TNHH xúc tiến thương mại Danh Việt.

Công an đã tiến hành thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định, đồng thời ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Thị L để xác minh điều tra làm rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 2521/KL-KTHS ngày 25/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- 01 gói giấy nhỏ màu vàng, kích thước khoảng (1x2) cm, tiếp đến là lớp giấy màu trắng, loại có dòng kẻ, kích thước mỗi gói khoảng (1x1,5) cm, bên trong gói chứa chất bột màu màu trắng ngà dạng cục vụn thu của Bùi Văn C có tổng khối lượng 0,158g (không phẩy một năm tám gam) loại: Heroine.

- 10 gói giấy màu trắng, loại có dòng kẻ, kích thước mỗi gói khoảng (1x1,5)cm, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu màu trắng ngà dạng cục vụn thu của Lê Thị L có tổng khối lượng 1,888g (một phẩy tám trăm tám mươi tám gam) loại: Heroine.

Tại Cơ quan điều tra Lê Thị L khai nhận: Sau ngày 15/7/2022 Phạm Bá T là chồng của L bị Công an huyện H bắt, khám xét do phạm tội về ma túy, L dọn dẹp nhà cửa và phát hiện 11 gói ma túy loại Heroine của chồng còn sót lại, nên L đã lấy tờ giấy biên nhận cước điện thoại bọc ra bên ngoài số ma túy và cất giấu, với mục đích bán dần nếu có người hỏi mua để lấy tiền chi tiêu sinh hoạt gia đình. Ngày 22/7/2022 sau khi Bùi Văn C gọi điện thoại hỏi mua ma túy, L hẹn C đến đoạn đường đi cổng 7, Nhà máy xi măng B (gần cửa hàng xăng dầu B) thuộc khu phố 5, phường B, thị xã B để giao ma túy và nhận 200.000 đồng của C.

Vật chứng của vụ án gồm:

+ Toàn bộ số ma túy sau giám định được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín niêm phong bởi các hình dấu đỏ tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và các chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đ, Đỗ Hữu M, Tạ Việt H;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh ngọc, màn hình cảm ứng bên trong có sim thuê bao số 0834.836.338;

+ 01 tờ giấy biên nhận thanh toán tháng 6/2022, đã bị nhàu rách số: 1042833, mã số thuế: 0106869738-020, địa chỉ 26A Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa; tên khách hàng: Lê Thị L, địa chỉ: Tổ 7, khu phố 5, phường B, thị xã B, số điện thoại liên hệ: 0918.355.983, số tiền thanh toán 127.796 đồng, có chữ ký và chữ viết của Lê Thị L;

+ 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng;

+ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng;

+ 01 điện thoại di động Nokia màu nâu xám, loại màn hình trắng đen có bàn phím, bên trong có sim thuê bao số 0344.128.073;

+ 01 xe mô tô Super Cub 50 màu xanh trắng BKS: 35FA-0479;

Được chuyển tới Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bỉm Sơn để bảo quản và xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKSBS ngày 26/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn truy tố Lê Thị Lan Anh về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", truy tố Bùi Văn Cường về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Thị L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", truy tố bị cáo Bùi Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52 điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điều 38 Bộ luật hình xử phạt Lê Thị L từ 32 đến 36 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Bùi Văn C từ 12 đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a, b, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; 01 tờ giấy biên nhận thanh toán tháng 6/2022; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng là tiền Lê Thị L bán ma túy cho Cường và 01 chiếc điện thoại di động của L, 01 điện thoại di động của Bùi Văn C dùng để trao đổi mua bán trái phép chất ma tuý; Trả lại cho Bùi Văn C 01 mô tô Super Cub 50 màu xanh trắng BKS: 35FA-0479;

Về án phí: đề nghị buộc bị cáo Lê Thị L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bùi Văn C.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu được, kết luận giám định,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, điều tra viên; VKSND thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai tại phiên tòa, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 22/7/2022 tại khu phố 5, phường B, thị xã B, tỉnh T, Lê Thị L đã bán trái phép 01

(một) gói ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng 0,158g *(không phẩy một năm tám gam)* với giá 200.000 đồng cho Bùi Văn C để sử dụng.

Ngoài ra, Lê Thị L còn tàng trữ tại nhà ở của mình 10 (mười) gói ma túy có tổng khối lượng 1,888g *(một phẩy tám trăm tám mươi tám gam)* loại: Heroine, mục đích bán cho người có nhu cầu mua để sử dụng.

Do đó, Lê Thị L phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tổng khối lượng 2,046g *(hai phẩy không bốn sáu gam)* Heroine và Bùi Văn C phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,158g *(không phẩy một năm tám gam)* Heroine. Đối chiếu với quy định của Bộ luật hình sự, hành vi nêu trên của Lê Thị L đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự; hành vi của Bùi Văn C đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn truy tố các bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

[3] Xét tính chất vụ án:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn nơi xảy ra tội phạm. Do đó, cần xét xử các bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong vụ án, hai bị cáo phạm tội độc lập và khác nhau về tội danh. Bị cáo bán ma tuý để kiếm lời và đã bán cho bị cáo Cường 01 lần. Bị cáo Cường mua ma túy của bị cáo Lan Anh, chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Thị L có một tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 do bị cáo có một tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội.

Bị cáo C không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Bị cáo L có hai tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo và có bố đẻ là thương binh, được Nhà nước tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến, các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo C có một tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra và tại phiên toà thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự

Vì vậy, khi lượng hình HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được đường lối chính sách của pháp luật Nhà nước, từ đó cải tạo để trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Xét các bị cáo không có tài sản, thu nhập, bản thân phải chấp hành hình phạt tù nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý đối với bị cáo Bùi Văn C:

Thống nhất với tội danh và hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Mường), lại không biết chữ, hiểu biết pháp luật không nhiều để giảm nhẹ cho bị cáo C một phần hình phạt, để bị cáo thấy được lượng khoan hồng của pháp luật.

Đề nghị xử phạt bị cáo C ở mức đầu khung của hình phạt là 12 tháng tù.

[7] Về vật chứng:

Cơ quan điều tra thu giữ 01 gói giấy nhỏ màu vàng, kích thước khoảng (1x2) cm, tiếp đến là lớp giấy màu trắng, loại có dòng kẻ, kích thước mỗi gói khoảng (1x1,5) cm, bên trong gói chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn thu của Bùi Văn C có tổng khối lượng 0,158g (không phẩy một năm tám gam) loại: Heroine và 10 gói giấy màu trắng, loại có dòng kẻ, kích thước mỗi gói khoảng (1x1,5) cm, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu màu trắng ngà dạng cục vụn thu của Lê Thị L có tổng khối lượng 1,888g (một phẩy tám trăm tám mươi tám gam) loại: Heroine đã được chuyển giao sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bỉm Sơn bảo quản. Vật chứng này là vật loại thuộc Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy;

01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng là tiền L bán ma túy cho Cường là tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung công quỹ nhà nước; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh ngọc, màn hình cảm ứng bên trong có sim thuê bao số 0834.836.338 là điện thoại của Lê Thị L và 01 điện thoại di động Nokia màu nâu xám, loại màn hình trắng đen có bàn phím, bên trong có sim thuê bao số 0344.128.073 của Bùi Văn C các bị cáo đã sử dụng để liên lạc mua bán ma tuý nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

Trả lại cho Bùi Văn C 01 xe mô tô Super Cub 50 màu xanh trắng BKS: 35FA-0479;

Tịch thu tiêu huỷ 01 tờ giấy biên nhận thanh toán tháng 6/2022, đã bị nhàu rách số: 1042833, mã số thuế: 0106869738-020, địa chỉ 26A Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa; tên khách hàng: Lê Thị L, địa chỉ: Tổ 7, khu phố 5, phường B, thị xã B, số điện thoại liên hệ: 0918.355.983, số tiền thanh toán 127.796 đồng, có chữ ký và chữ viết của Lê Thị L và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng vì không có giá trị sử dụng.

Như vậy là phù hợp với quy định tại điểm a, b, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về những vấn đề khác:

Nguyễn Đình V được Bùi Văn C rủ đi mua ma túy để sử dụng nhưng mua ma túy xong cả hai chưa kịp sử dụng thì bị bắt. V không góp tiền chung với C để mua

ma túy, không hứa hẹn sau khi sử dụng ma túy thì trả tiền cho C. Bản thân V khai nhận 01 lọ nước cất loại Novocain chưa qua sử dụng thu giữ trong người V mua để sử dụng ma túy ngày 18/7/2022 còn lại, kết quả xét nghiệm ngày 22/7/2022 V dương tính với ma túy Heroine. Vì vậy Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy" tại khoản 1 Điều 23 nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình đối với Nguyễn Đình V là phù hợp. Nên miễn xét.

Đối với nguồn gốc ma túy: Theo Lê Thị L khai nhận toàn bộ số ma túy Heroine bị thu giữ khi khám xét ngày 22/7/2022 là của chồng Phạm Bá T còn sót lại sau khi Công an huyện H khám xét nhà ngày 15/7/2022 do T có liên quan đến hành vi phạm tội về ma túy. Trong quá trình dọn dẹp L phát hiện ra số ma túy nên đã cất đi để bán lấy tiền chi tiêu gia đình nhưng Phạm Bá T không thừa nhận và không biết gì về số ma túy nêu trên. Tiến hành đối chất giữa bị can Lê Thị L và Phạm Bá T nhưng không xác định được nguồn gốc của các gói ma túy nên trên. Do đó, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ nguồn gốc số ma túy để xử lý sau.

Đối với các tài sản, đồ vật thu giữ không liên quan đến vụ án, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu, gồm:

- Trả lại tài sản, đồ vật thu giữ của Lê Thị L gồm:

+ Số tiền 23.100.000 đồng là tiền mà L vay của người thân và tiền bán tài sản (dây truyền); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, màn hình cảm ứng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, màn hình cảm ứng bên trong có 02 sim thuê bao số 0845.025.089 và 0827.458.555, L mua cho các con học online và liên lạc với bố mẹ không liên quan đến hành vi phạm tội, vì vậy cơ quan CSĐT đã trả lại toàn bộ tài sản trên cho anh Nguyễn Hữu T (con trai của Lê Thị L, được L ủy quyền nhận tài sản).

+ Đối 01 chiếc xe ô tô 05 chỗ, nhãn hiệu Ford màu nâu xám, BKS: 36A-306.73, số khung SBAMJLR 66855, số máy UEJA 66855, số loại ECOSPOST. Xét thấy xe ô tô trên là của chủ xe công ty TNHH xúc tiến thương mại Danh Việt để phục vụ việc đưa đón công nhân đi làm, ngày 20/7/2022 L mượn chị Phạm Thị H, sinh năm 1990, trú tại Dốc Ga, phường P, thành phố T để sử dụng vào việc riêng, chị H không biết L dùng xe ô tô để thực hiện việc bán ma túy, vì vậy cơ quan CSĐT đã trả lại tài sản trên cho chị H là phù hợp.

+ 01 xe mô tô BKS: 36M9-7252; 01 chiếc điện thoại di động Xphone màu đen loại bàn phím, bên trong có sim thuê bao 0977.487.510 và 01 lọ nước cất loại Novocain chưa qua sử dụng, đây là đồ vật tài sản của Nguyễn Đình V không liên

quan đến hành vi phạm tội, vì vậy cơ quan CSĐT đã trả lại toàn bộ tài sản trên cho V, V đã nhận lại đầy đủ tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Việc cơ quan điều tra trả lại tài sản, đồ vật đã thu giữ nhưng không liên quan đến vụ án cho chủ sở hữu là hoàn toàn phù hợp. Nên miễn xét.

[9] Bị cáo Lê Thị L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng áp phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Văn C được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 (Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo và dân tộc thiểu số).

Các bị cáo được kháng cáo bản án theo điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, điều 38 Bộ luật hình sự (Đối với bị cáo L);

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự (Đối với bị cáo C).

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Thị L** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Bị cáo **Bùi Văn C** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: **Lê Thị L** 32 (Ba mươi hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (22/7/2022).

Xử phạt: **Bùi Văn C** 13 (Mười ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (22/7/2022).

Về vật chứng: áp dụng điểm a, b, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu, tiêu hủy: - 0,136g (không phẩy một ba sáu gam) chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì mặt trước có ghi "Vụ Bùi Văn C"; 1,753g (một phẩy bảy năm ba gam) chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì mặt trước có ghi "Vụ Lê Thị L" (mẫu vật còn lại sau giám định); tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành;

- 01 tờ giấy biên nhận thanh toán tháng 6/2022, đã bị nhàu rách số: 1042833, mã số thuế: 0106869738-020, địa chỉ 26A Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa; tên khách hàng: Lê Thị L, địa chỉ: Tổ 7, khu phố 5, phường B, thị xã B, số điện thoại liên hệ: 0918.355.983, số tiền thanh toán 127.796 đồng, có chữ ký và chữ viết của Lê Thị L;

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- Số tiền 200.000 đồng của bị cáo Lê Thị L và Bùi văn C;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh ngọc, màn hình cảm ứng, bên trong có chứa sim điện thoại số seri 898402000112867132 58 và 01 điện thoại di động Nokia màu nâu xám, loại màn hình trắng đen có bàn phím, bên trong có chứa sim điện thoại số seri 8940480003324458273;

Trả lại cho bị cáo Bùi Văn C 01 xe mô tô Super Cub 50 màu xanh trắng BKS: 35FA-0479

(theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Bỉm Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Bỉm Sơn ngày 26/10/2022).

Về án phí: áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng áp phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Thị L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Miễn nộp tiền án phí HSST cho bị cáo Bùi Văn C.

Về quyền kháng cáo: áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (01/12/2022).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thị xã Bỉm Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS thị xã Bỉm Sơn;
- Người bào chữa;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Bỉm Sơn;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã Bỉm Sơn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Xuân Sang